

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về tình hình thực hiện
nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa
tài sản năm 2023 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện Côn Đảo phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND huyện Côn Đảo về việc bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2023;

Theo Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Côn Đảo về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh và dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2023; Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND huyện Côn Đảo về việc bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2023.

Trên cơ sở tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2023; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2024; sau khi xem xét và thảo luận tập thể, các thành viên UBND huyện đã biểu quyết thống nhất trình HĐND huyện Côn Đảo khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 (Kỳ họp thứ mười một) dự thảo Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2023 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024, cụ thể:

1. Thống nhất báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2023 tại Báo cáo số 538/BC-UBND ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo.

2. Kế hoạch đầu tư công, mua sắm sửa chữa tài sản năm 2024

2.1. Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh do Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo làm chủ đầu tư là **15 dự án**, tổng kế hoạch vốn **259.625 triệu đồng**, thấp hơn so với tổng kế hoạch vốn năm 2023 là 274.065 triệu đồng, tương đương tỷ lệ 94,7% (259.625 triệu đồng/274.065 triệu đồng).

Thực hiện phân bổ như sau:

- 02 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành, kế hoạch vốn 2.000 triệu đồng.
- 04 dự án chuyển tiếp, kế hoạch vốn 236.825 triệu đồng.
- 01 dự án thực hiện BTGPMB, kế hoạch vốn 20.000 triệu đồng.
- 08 dự án chuẩn bị đầu tư, kế hoạch vốn 800 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01)

2.2. Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện gồm **25 dự án**, tổng kế hoạch vốn là **177.333 triệu đồng**, cao hơn so với tổng kế hoạch vốn năm 2023 là 92.691 triệu đồng, tương đương tỷ lệ 191,3% (177.333 triệu đồng/92.691 triệu đồng).

Thực hiện phân bổ như sau:

- 04 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành, kế hoạch vốn 5.424 triệu đồng.
- 11 dự án chuyển tiếp, kế hoạch vốn 68.754 triệu đồng.
- 03 dự án khởi công mới, kế hoạch vốn 32.206 triệu đồng.
- 07 dự án chuẩn bị đầu tư, kế hoạch vốn 110 triệu đồng.
- Vốn XSKT số tiền 18.990 triệu đồng: bố trí vốn khởi công mới dự án Cải tạo cơ sở vật chất Trường mầm non Hướng Dương sau khi đủ điều kiện.
- Vốn từ nguồn tăng thu dự toán 2024 so với dự toán năm 2023 số tiền 51.849 triệu đồng: sẽ phân bổ chi tiết cho các dự án sau khi có quyết định đầu tư, phù hợp theo tiến độ thực tế thu tiền thuê đất của Công ty cổ phần Cam Ly.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02)

2.3. Kế hoạch vốn mua sắm, sửa chữa tài sản gồm 18 dự án/nhiệm vụ, tổng kế hoạch vốn là **26.727 triệu đồng**, thấp hơn so với tổng kế hoạch vốn năm 2023 là 34.501 triệu đồng, tương đương tỷ lệ 77,5% (26.727 triệu đồng/34.501 triệu đồng).

Thực hiện phân bổ như sau:

- Mua sắm tài sản công: 12 dự án/nhiệm vụ, kế hoạch vốn 5.686 triệu đồng.
- Sửa chữa tài sản công: 06 dự án/nhiệm vụ, kế hoạch vốn 21.041 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 03)

UBND huyện kính trình HĐND huyện Côn Đảo khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 (Kỳ họp thứ mười một) xem xét, quyết nghị./.

(Số liệu vốn ngân sách tỉnh cập nhật đến ngày 27/11/2023; Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024 và Biểu phụ lục)

Nơi nhận:

- TTr Huyện ủy;
- TTr HĐND huyện;
- Các Ban và Đại biểu HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2023 của UBND huyện Côn Đảo)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	TMĐT	Kế hoạch năm 2023		Ghi chú
				Tổng số	Tr đó BTGPMB	
	<u>TỔNG SỐ</u>			<u>259.625</u>	<u>0</u>	
A	<u>DỰ ÁN THANH TOÁN KLHT</u>			<u>2.000</u>	<u>-</u>	
1	Hồ chứa nước Suối Ốt	UBND huyện Côn Đảo	31.716	1.000	-	
2	HTKT khu tái định cư trung tâm Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	39.195	1.000	-	
B	<u>DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP</u>			<u>236.825</u>	<u>-</u>	
1	Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng	UBND huyện Côn Đảo	199.093	16.000	-	
2	Nạo vét mở rộng hồ An Hải	UBND huyện Côn Đảo	197.954	35.825		
3	Nhà ở xã hội	UBND huyện Côn Đảo	225.369	35.000		
4	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu trung tâm Côn Đảo (xây dựng một số tuyến đường khu dân cư số 3)	UBND huyện Côn Đảo	540.548	150.000	-	
C	<u>DỰ ÁN KHÔI CÔNG MỚI</u>			<u>0</u>	<u>-</u>	
D	<u>DỰ ÁN THỰC HIỆN BTGPMB</u>			<u>20.000</u>	<u>0</u>	
	<u>Dự án mở mới</u>					
1	Các tuyến đường vào nhà ở xã hội huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	37.733	20.000		
E	<u>DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</u>			<u>800</u>	<u>0</u>	
1	Chung cư tái định cư huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	83.000	100		
2	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu trung tâm Côn Đảo giai	UBND huyện Côn Đảo	128.614	100		
3	Đường Ngô Gia Tự kéo dài đến khu dân cư số 3 theo quy hoạch	UBND huyện Côn Đảo	148.220	100		
4	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu Bến Đầm và hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu Bến Đầm	UBND huyện Côn Đảo	303.320	100		
5	Xây dựng giai đoạn 2 Trung tâm VH-TTTT huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	42.960	100		
6	Tôn tạo di tích văn hóa đường vào công nghĩa trang Hàng Dương	UBND huyện Côn Đảo	407.000	100		
7	Xây dựng Trung tâm hành chính huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	378.722	100		
8	Di dân, giải phóng mặt bằng khu vực bảo vệ di tích lịch sử Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	403.692	100		

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Nguồn vốn: Ngân sách cấp huyện

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2023 của UBND huyện Côn Đảo)

Đơn vị tính: triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2024		Ghi chú
				Tổng số	Tr đó BT GPMB	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	<u>TỔNG SỐ</u>			<u>177.333</u>	<u>500</u>	
A	<u>TTKL D.A HOÀN THÀNH</u>			<u>5.424</u>	<u>-</u>	
1	Lắp đặt bổ sung trạm xử lý nước mặt 1.000 m3/ngày đêm	Ban QLDA ĐTXD huyện	6.092	1.429		
2	Cải tạo khu đất công viên Nguyễn Đức Thuận kết hợp bãi đậu xe	BQLDA ĐTXD huyện	7.313	1.772		
3	Sửa chữa, cải tạo đường Phan Chu Trinh (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện	11.165	1.723		
4	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng, san lấp mặt bằng, phân lô, cắm mốc và tái định cư lô K	Phòng TNMT	28.962	500	500	
B	<u>DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP</u>			<u>68.754</u>	<u>-</u>	
1	Xây dựng các tuyến đường trục chính xung quanh khu tái định cư (khu 9a)	BQLDA ĐTXD huyện	23.532			
2	Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	29.938			
3	Sửa chữa, gia cố đường Cỏ Ống	BQLDA ĐTXD huyện	13.720	6.154		
4	Cải tạo, nâng cấp mặt đường Nguyễn Huệ	BQLDA ĐTXD huyện	2.596	1.096		
5	Cải tạo công viên Nguyễn Huệ	BQLDA ĐTXD huyện	6.213	4.313		
6	Cải tạo mảng xanh trước Trung tâm văn hóa (giai đoạn 3)	BQLDA ĐTXD huyện	12.355	8.684		
7	Cải tạo nâng cấp đường nội bộ Khu 5	BQLDA ĐTXD huyện	12.699	6.270		
8	Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến ống cao áp, hạ áp Cỏ Ống và đầu tư hệ thống tự động hóa trạm cấp nước Cỏ Ống	BQLDA ĐTXD huyện	14.994	12.394		
9	Cải tạo hạ tầng đường Nguyễn Văn Linh	BQLDA ĐTXD huyện	9.944	7.884		
10	Cải tạo hạ tầng đường Phạm Văn Đồng	BQLDA ĐTXD huyện	14.997	12.437		
11	Cải tạo đường mòn đi bộ tuần tra rừng kết hợp ngắm cảnh núi Lò Vôi	BQLDA ĐTXD huyện	14.947	9.522		
C	<u>DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI</u>			<u>32.206</u>	<u>-</u>	
1	Cải tạo hạ tầng đường Nguyễn Văn Trỗi	BQLDA ĐTXD huyện	11.308	11.298		

S T T	Dan h mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2024		Ghi chú
				Tổng số	Tr đó BT GPMB	
2	Cải tạo hạ tầng đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện	12.298	12.288		
3	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan khu vực hồ Quang Trung II (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện	13.498	8.620		
D	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			110	-	
1	Cải tạo cơ sở vật chất Trường mầm non Hướng Dương	Ban QLDA ĐTXD huyện		20		Vốn XSKT
2	Cải tạo cơ sở vật chất trường THPT Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐTXD huyện		20		
3	Nâng cấp đường Lưu Chí Hiếu (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện		20		
4	Cải tạo hạ tầng khu vực xung quanh An Sơn Miếu	BQLDA ĐTXD huyện		20		
5	Cải tạo hạ tầng đường Hồ Thanh Tông	BQLDA ĐTXD huyện		10		
6	Cải tạo, chỉnh trang tuyến mương khu vực Nghĩa trang Hàng Keo	BQLDA ĐTXD huyện		10		
7	Thay mới và chuyển dời một số tuyến đường ống hạ áp khu trung tâm	BQLDA ĐTXD huyện		10		
E	Vốn XSKT			18.990		Sau khi dự án Cải tạo cơ sở vật chất Trường mầm non Hướng Dương đủ điều kiện bố trí vốn khởi công mới sẽ chuyển lên danh mục dự án khởi công mới
G	Vốn đầu tư công từ nguồn tăng thu dự toán 2023 so với dự toán năm 2024			51.849		Từ nguồn tăng thu tiền thuê đất các lô đất công thực hiện đấu giá; sẽ phân bổ chi tiết cho các dự án phù hợp theo tiến độ thực tế thu tiền đấu giá các lô đất

KẾ HOẠCH VỐN MUA SẮM, SỬA CHỮA TÀI SẢN NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2023 của UBND huyện Côn Đảo)

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		26.727	
I	MUA SẮM TÀI SẢN CÔNG		5.686	
1	Mua sắm tài sản tập trung cấp tỉnh	Phòng TCKH	840	
2	Mua sắm máy móc thiết bị Văn phòng HĐND và UBND	Văn phòng HĐND&UBND	433	
3	Mua sắm thiết bị luyện tập TDTT ngoài trời	Trung tâm VH&TT	950	
4	Mua sắm hệ thống âm thanh phục vụ các hoạt động, sự kiện	Trung tâm VH&TT	1.064	
5	Mua sắm máy móc thiết bị Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng VH&TT	142	
6	Mua sắm máy móc thiết bị Trường MN Sen Hồng	Trường MN Sen Hồng	424	
7	Mua sắm máy móc thiết bị Trường TH Cao Văn Ngọc	Trường TH Cao Văn Ngọc	218	
8	Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5 theo chương trình GDPT mới	Trường TH Cao Văn Ngọc	241	Vốn XSKT
9	Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8, 9 theo chương trình GDPT mới	Trường THCS Lê Hồng Phong	800	Vốn XSKT
10	Mua sắm máy móc thiết bị Trường MN Tuổi Thơ	Trường MN Tuổi Thơ	200	
11	Mua sắm máy móc thiết bị BQL Khu du lịch Quốc gia	BQL KDLQG	167	
12	Mua sắm máy móc thiết bị UBMTTQ Việt Nam huyện	UBMTTQ VN huyện	207	
II	SỬA CHỮA TÀI SẢN CÔNG		21.041	
1	Sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy và học	Trường THCS Lê Hồng Phong	300	
2	Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phao dẫn luồng và phao neo tàu thuộc Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo	BQL cảng Bến Đầm	3.610	
3	Quản lý, bảo trì hàng năm đối với hệ thống phao báo hiệu đường thủy nội địa tại địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng Kinh tế	15.000	
4	Bảo dưỡng anten 03 trạm phát sóng	Trung tâm VH&TT	532	
5	Sửa chữa CSVC và cải tạo hệ thống PCCC trụ sở Văn phòng HĐND và UBND	Văn phòng HĐND&UBND	1.487	
6	Sửa chữa, mua sắm thiết bị phòng tiếp công dân và phòng văn thư	Văn phòng HĐND&UBND	112	

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHOÁ XII, KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2023 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024, Báo cáo thẩm tra của Hai Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu tham dự tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2023 như Báo cáo số 538/BC-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo trình tại kỳ họp.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công, mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2024 với những nội dung chính như sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh do Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo làm chủ đầu tư là **15 dự án**, tổng kế hoạch vốn **259.625 triệu đồng**. Phân bổ như sau

- 02 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành, kế hoạch vốn 2.000 triệu đồng.

- 04 dự án chuyển tiếp, kế hoạch vốn 236.825 triệu đồng.

- 01 dự án thực hiện BTGPMB, kế hoạch vốn 20.000 triệu đồng.

- 08 dự án chuẩn bị đầu tư, kế hoạch vốn 800 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01, kèm theo Nghị quyết này)

2. Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách huyện là 25 dự án, tổng kế hoạch vốn là 177.333 triệu đồng. Phân bổ như sau:

- 04 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành, kế hoạch vốn 5.424 triệu đồng.

- 11 dự án chuyển tiếp, kế hoạch vốn 68.754 triệu đồng.

- 03 dự án khởi công mới, kế hoạch vốn 32.206 triệu đồng.

- 07 dự án chuẩn bị đầu tư, kế hoạch vốn 110 triệu đồng.

- Vốn xỏ số kiến thiết số tiền 18.990 triệu đồng.

- Vốn đầu tư công từ nguồn tăng thu dự toán 2024 so với dự toán năm 2023 số tiền 51.849 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02, kèm theo Nghị quyết này)

3. Kế hoạch vốn mua sắm, sửa chữa tài sản gồm 18 dự án/nhiệm vụ, tổng kế hoạch vốn là 26.727 triệu đồng. Phân bổ như sau:

- Mua sắm tài sản công: 12 dự án/nhiệm vụ, kế hoạch vốn 5.686 triệu đồng.

- Sửa chữa tài sản công: 06 dự án/nhiệm vụ, kế hoạch vốn 21.041 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 03, kèm theo Nghị quyết này)

Điều 3. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân huyện nghiên cứu tiếp thu các kiến nghị Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện tại các Báo cáo thẩm tra số .../BC-BKTXH ngày ... tháng ... năm 2023 và Báo cáo thẩm tra số .../BC-BPC ngày ... tháng ... năm 2023, các ý kiến thảo luận tại kỳ họp để tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng theo quy định của pháp luật.

- Vốn đầu tư công từ nguồn tăng thu dự toán 2024 so với dự toán năm 2023 đề nghị UBND huyện chỉ đạo các Chủ đầu tư, các cơ quan kịp thời trình HĐND huyện quyết định việc giao kế hoạch vốn đối với số vốn dự kiến phân bổ trên cho các dự án khi đủ điều kiện theo quy định.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 thông qua ngày ... tháng ... năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTr: HĐND, UBND tỉnh BR-VT;
- TTr: Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- BTr.MTTQ huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Đăng trên cổng TTĐT HĐND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2023 của HĐND huyện Côn Đảo)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	TMĐT	Kế hoạch năm 2023		Ghi chú
				Tổng số	Tr đó BTGPMB	
	<u>TỔNG SỐ</u>			<u>259.625</u>	<u>0</u>	
A	<u>DỰ ÁN THANH TOÁN KLHT</u>			<u>2.000</u>	<u>-</u>	
1	Hồ chứa nước Suối Ót	UBND huyện Côn Đảo	31.716	1.000	-	
2	HTKT khu tái định cư trung tâm Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	39.195	1.000	-	
B	<u>DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP</u>			<u>236.825</u>	<u>-</u>	
1	Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng	UBND huyện Côn Đảo	199.093	16.000	-	
2	Nạo vét mở rộng hồ An Hải	UBND huyện Côn Đảo	197.954	35.825		
3	Nhà ở xã hội	UBND huyện Côn Đảo	225.369	35.000		
4	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu trung tâm Côn Đảo (xây dựng một số tuyến đường khu dân cư số 3)	UBND huyện Côn Đảo	540.548	150.000	-	
C	<u>DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI</u>			<u>0</u>	<u>-</u>	
D	<u>DỰ ÁN THỰC HIỆN BTGPMB</u>			<u>20.000</u>	<u>0</u>	
	<u>Dự án mở mới</u>					
1	Các tuyến đường vào nhà ở xã hội huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	37.733	20.000		
E	<u>DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</u>			<u>800</u>	<u>0</u>	
1	Chung cư tái định cư huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	83.000	100		
2	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu trung tâm Côn Đảo giai	UBND huyện Côn Đảo	128.614	100		
3	Đường Ngô Gia Tự kéo dài đến khu dân cư số 3 theo quy hoạch	UBND huyện Côn Đảo	148.220	100		
4	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu Bến Đầm và hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu Bến Đầm	UBND huyện Côn Đảo	303.320	100		
5	Xây dựng giai đoạn 2 Trung tâm VH-TTTT huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	42.960	100		
6	Tôn tạo di tích văn hóa đường vào công nghĩa trang Hàng Dương	UBND huyện Côn Đảo	407.000	100		
7	Xây dựng Trung tâm hành chính huyện Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	378.722	100		
8	Di dân, giải phóng mặt bằng khu vực bảo vệ di tích lịch sử Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	403.692	100		

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Nguồn vốn: Ngân sách cấp huyện

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HDND ngày / /2023 của HDND huyện Côn Đảo)

Đơn vị tính: triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2024		Ghi chú
				Tổng số	Tr đó BT GPMB	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	<u>TỔNG SỐ</u>			177.333	500	
A	<u>TTKL D.A HOÀN THÀNH</u>			5.424	-	
1	Lắp đặt bổ sung trạm xử lý nước mặt 1.000 m3/ngày đêm	Ban QLDA ĐTXD huyện	6.092	1.429		
2	Cải tạo khu đất công viên Nguyễn Đức Thuận kết hợp bãi đậu xe	BQLDA ĐTXD huyện	7.313	1.772		
3	Sửa chữa, cải tạo đường Phan Chu Trinh (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện	11.165	1.723		
4	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng, san lấp mặt bằng, phân lô, cắm mốc và tái định cư lô K	Phòng TNMT	28.962	500	500	
B	<u>DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP</u>			68.754	-	
1	Xây dựng các tuyến đường trục chính xung quanh khu tái định cư (khu 9a)	BQLDA ĐTXD huyện	23.532			
2	Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	29.938			
3	Sửa chữa, gia cố đường Cỏ Ống	BQLDA ĐTXD huyện	13.720	6.154		
4	Cải tạo, nâng cấp mặt đường Nguyễn Huệ	BQLDA ĐTXD huyện	2.596	1.096		
5	Cải tạo công viên Nguyễn Huệ	BQLDA ĐTXD huyện	6.213	4.313		
6	Cải tạo mảng xanh trước Trung tâm văn hóa (giai đoạn 3)	BQLDA ĐTXD huyện	12.355	8.684		
7	Cải tạo nâng cấp đường nội bộ Khu 5	BQLDA ĐTXD huyện	12.699	6.270		
8	Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến ống cao áp, hạ áp Cỏ Ống và đầu tư hệ thống tự động hóa trạm cấp nước Cỏ Ống	BQLDA ĐTXD huyện	14.994	12.394		
9	Cải tạo hạ tầng đường Nguyễn Văn Linh	BQLDA ĐTXD huyện	9.944	7.884		
10	Cải tạo hạ tầng đường Phạm Văn Đồng	BQLDA ĐTXD huyện	14.997	12.437		
11	Cải tạo đường mòn đi bộ tuần tra rừng kết hợp ngắm cảnh núi Lò Vôi	BQLDA ĐTXD huyện	14.947	9.522		
C	<u>DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI</u>			32.206	-	
1	Cải tạo hạ tầng đường Nguyễn Văn Trỗi	BQLDA ĐTXD huyện	11.308	11.298		

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2024		Ghi chú
				Tổng số	Tr đó BT GPMB	
2	Cải tạo hạ tầng đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện	12.298	12.288		
3	Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan khu vực hồ Quang Trung II (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện	13.498	8.620		
D	<u>ĐU' AN CHUẨN BI ĐẦU TƯ</u>			110	-	
1	Cải tạo cơ sở vật chất Trường mầm non Hướng Dương	Ban QLDA ĐTXD huyện		20		Vốn XSKT
2	Cải tạo cơ sở vật chất trường THPT Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐTXD huyện		20		
3	Nâng cấp đường Lưu Chí Hiếu (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện		20		
4	Cải tạo hạ tầng khu vực xung quanh An Sơn Miếu	BQLDA ĐTXD huyện		20		
5	Cải tạo hạ tầng đường Hồ Thanh Tòng	BQLDA ĐTXD huyện		10		
6	Cải tạo, chỉnh trang tuyến mương khu vực Nghĩa trang Hàng Keo	BQLDA ĐTXD huyện		10		
7	Thay mới và chuyển dời một số tuyến đường ống hạ áp khu trung tâm	BQLDA ĐTXD huyện		10		
E	Vốn XSKT			18.990		Sau khi dự án Cải tạo cơ sở vật chất Trường mầm non Hướng Dương đủ điều kiện bố trí vốn khởi công mới sẽ chuyển lên danh mục dự án khởi công mới
G	Vốn đầu tư công từ nguồn tăng thu dự toán 2023 so với dự toán năm 2024			51.849		Từ nguồn tăng thu tiền thuê đất các lô đất công thực hiện đấu giá; sẽ phân bổ chi tiết cho các dự án phù hợp theo tiến độ thực tế thu tiền đấu giá các lô đất

KẾ HOẠCH VỐN MUA SẮM, SỬA CHỮA TÀI SẢN NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2023 của HĐND huyện Côn Đảo)

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
	TỔNG CỘNG		26.727	
I	MUA SẮM TÀI SẢN CÔNG		5.686	
1	Mua sắm tài sản tập trung cấp tỉnh	Phòng TCKH	840	
2	Mua sắm máy móc thiết bị Văn phòng HĐND và UBND	Văn phòng HĐND&UBND	433	
3	Mua sắm thiết bị luyện tập TDTT ngoài trời	Trung tâm VH&TT	950	
4	Mua sắm hệ thống âm thanh phục vụ các hoạt động, sự kiện	Trung tâm VH&TT	1.064	
5	Mua sắm máy móc thiết bị Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng VH&TT	142	
6	Mua sắm máy móc thiết bị Trường MN Sen Hồng	Trường MN Sen Hồng	424	
7	Mua sắm máy móc thiết bị Trường TH Cao Văn Ngọc	Trường TH Cao Văn Ngọc	218	
8	Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5 theo chương trình GDPT mới	Trường TH Cao Văn Ngọc	241	Vốn XSKT
9	Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8, 9 theo chương trình GDPT mới	Trường THCS Lê Hồng Phong	800	Vốn XSKT
10	Mua sắm máy móc thiết bị Trường MN Tuổi Thơ	Trường MN Tuổi Thơ	200	
11	Mua sắm máy móc thiết bị BQL Khu du lịch Quốc gia	BQL KDLQG	167	
12	Mua sắm máy móc thiết bị UBMTTQ Việt Nam huyện	UBMTTQ VN huyện	207	
II	SỬA CHỮA TÀI SẢN CÔNG		21.041	
1	Sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy và học	Trường THCS Lê Hồng Phong	300	
2	Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phao dẫn luồng và phao neo tàu thuộc Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo	BQL cảng Bến Đầm	3.610	
3	Quản lý, bảo trì hàng năm đối với hệ thống phao báo hiệu đường thủy nội địa tại địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng Kinh tế	15.000	
4	Bảo dưỡng anten 03 trạm phát sóng	Trung tâm VH&TT	532	
5	Sửa chữa CSVC và cải tạo hệ thống PCCC trụ sở Văn phòng HĐND và UBND	Văn phòng HĐND&UBND	1.487	
6	Sửa chữa, mua sắm thiết bị phòng tiếp công dân và phòng văn thư	Văn phòng HĐND&UBND	112	